

# Hành trình TIẾP NỐI DI SẢN HỌC THUẬT CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI TRONG DÒNG CHẢY PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM

» DƯƠNG THÁI



GS.TSKH.NGND Vũ Minh Giang

TRONG LỊCH SỬ HƠN MỘT THẾ KỶ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM, ĐẠI HỌC ĐÔNG DƯƠNG ĐƯỢC XEM LÀ MỘT DẤU MỐC ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG, ĐẶT NỀN MÓNG CHO MÔ HÌNH ĐẠI HỌC HIỆN ĐẠI ĐẦU TIÊN KHÔNG CHỈ Ở VIỆT NAM MÀ CÒN Ở KHU VỰC ĐÔNG NAM Á. TỪ NHỮNG GIÁ TRỊ HỌC THUẬT BAN ĐẦU, TRÁI QUA NHIỀU BIẾN ĐỘNG LỊCH SỬ, DI SẢN ẤY ĐÃ ĐƯỢC KẾ THỪA, CHỌN LỌC VÀ PHÁT TRIỂN TRONG MÔ HÌNH ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN) HÔM NAY.

TRAO ĐỔI VỚI PHÓNG VIÊN BẢN TIN ĐHQGHN, GS.TSKH VŨ MINH GIANG - PHÓ CHỦ TỊCH HỘI KHOA HỌC LỊCH SỬ VIỆT NAM, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO ĐHQGHN ĐÃ CÓ NHỮNG PHÂN TÍCH SÂU SẮC VỀ GIÁ TRỊ HỌC THUẬT CỦA ĐẠI HỌC ĐÔNG DƯƠNG, SỰ TIẾP NỐI QUA CÁC GIAI ĐOẠN LỊCH SỬ, CŨNG NHƯ VAI TRÒ CỦA ĐHQGHN TRONG TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM HIỆN ĐẠI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ.



Lễ khai giảng ngày 15/11/1945 tại giảng đường Đại học Quốc gia Việt Nam.

**Thưa Giáo sư, từ góc nhìn của một nhà sử học, ông đánh giá như thế nào về những giá trị cốt lõi trong di sản học thuật của Đại học Đông Dương và sự ảnh hưởng của nó đối với nền giáo dục đại học Việt Nam hiện đại?**

Việt Nam là một quốc gia có truyền thống văn hiến lâu đời, gắn liền với giáo dục và đào tạo, đồng thời cũng là dân tộc luôn biết cách phát hiện, bồi dưỡng và phát huy đội ngũ nhân tài trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Trong bối cảnh lịch sử đầu thế kỷ XX, Việt Nam đã có những bước đi chủ động trong việc tiếp cận tri thức thế giới, tiêu biểu như phong trào Đông Du với hàng trăm học sinh sang Nhật Bản học tập từ năm 1905. Đại học Đông Dương ra đời vừa để đáp ứng nhu cầu của chính quyền thuộc địa, nhưng điều quan trọng hơn là đáp ứng nhu cầu học tập, tiếp cận tri thức hiện đại của người Việt Nam trong bối cảnh đất nước bắt đầu tiếp xúc sâu rộng với nền văn minh phương Tây.

Đại học Đông Dương hình thành vào năm 1906 và đến nay được coi là mô hình đại học hiện đại đầu tiên của Đông Nam Á. Nếu đặt trong tương quan khu vực, năm 1905 ở Malaysia

“ Đại học Đông Dương hình thành vào năm 1906 và đến nay được coi là mô hình đại học hiện đại đầu tiên của Đông Nam Á. ”

mới chỉ có một số khóa đào tạo y khoa theo mô hình Anh, còn một mô hình đại học đa ngành, đa lĩnh vực đúng nghĩa như Đại học Đông Dương thì phải đến nhiều thập kỷ sau mới xuất hiện phổ biến.

Thực tế, Hà Nội đã có đào tạo y khoa từ năm 1902, nhưng phải đến 1906 mới hình thành một cấu trúc đại học hoàn chỉnh, mang đầy đủ tính chất của một trường đại học hiện đại. Đây là bước ngoặt rất lớn trong lịch sử giáo dục Việt Nam, đánh dấu sự chuyển dịch từ mô hình giáo dục truyền thống sang mô hình giáo dục hiện đại.

Điểm quan trọng nhất của Đại học Đông Dương là việc chú trọng mạnh mẽ đến các ngành khoa học cơ bản như toán học, vật lý, hóa học. Đây là những lĩnh vực nền tảng cho toàn bộ

sự phát triển của khoa học hiện đại. Từ đây, người Việt Nam lần đầu tiên được tiếp cận có hệ thống với tri thức khoa học cơ bản, từ đó hình thành lớp tri thức mới theo mô hình học thuật hiện đại.

Không chỉ dừng ở đào tạo, Đại học Đông Dương còn tạo ra một môi trường học thuật nơi tư duy khoa học bắt đầu hình thành và lan tỏa trong xã hội Việt Nam, đặt nền móng cho sự phát triển của khoa học - giáo dục trong các giai đoạn sau.

**Theo Giáo sư, những yếu tố nào trong mô hình đào tạo và nghiên cứu của Đại học Đông Dương đã được ĐHQGHN kế thừa một cách rõ nét và có ý nghĩa nhất?**

Điểm đặc biệt của Đại học Đông Dương là mô hình đại học đa ngành, đa lĩnh vực. Chương trình học thuật kết hợp giữa đào tạo và nghiên cứu, trong đó nổi bật là sự gắn kết giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng.

Có thể nói, đây là một mô hình đại học nghiên cứu rất sớm, thậm chí có thể xem là đi trước thời đại. Ngay từ đầu thế kỷ XX, bên cạnh Đại học Đông Dương đã hình thành các thiết chế

“ Trong các chiến lược phát triển quốc gia hiện nay yêu cầu xuyên suốt là gắn đào tạo đại học với nhu cầu phát triển đất nước, đặc biệt là các ngành, lĩnh vực ưu tiên, ĐHQGHN đã và đang chủ động kết nối chiến lược đào tạo với các chiến lược quốc gia về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững. ”

ngiên cứu vừa chuyên sâu vừa mang tính liên ngành gắn rất chặt với Viện Viễn Đông Bác Cổ trong các lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu về văn hóa, lịch sử, khảo cổ; hay Viện Pasteur - nghiên cứu về y học nhiệt đới, vaccine và các bệnh truyền nhiễm.

Những thiết chế này hoạt động theo cơ chế phối hợp chặt chẽ trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, tạo thành một hệ sinh thái học thuật liên ngành. Trong đó, giảng dạy, nghiên cứu và ứng dụng không tách rời mà bổ trợ cho nhau, hình thành một mô hình đại học tích hợp rất hiện đại.

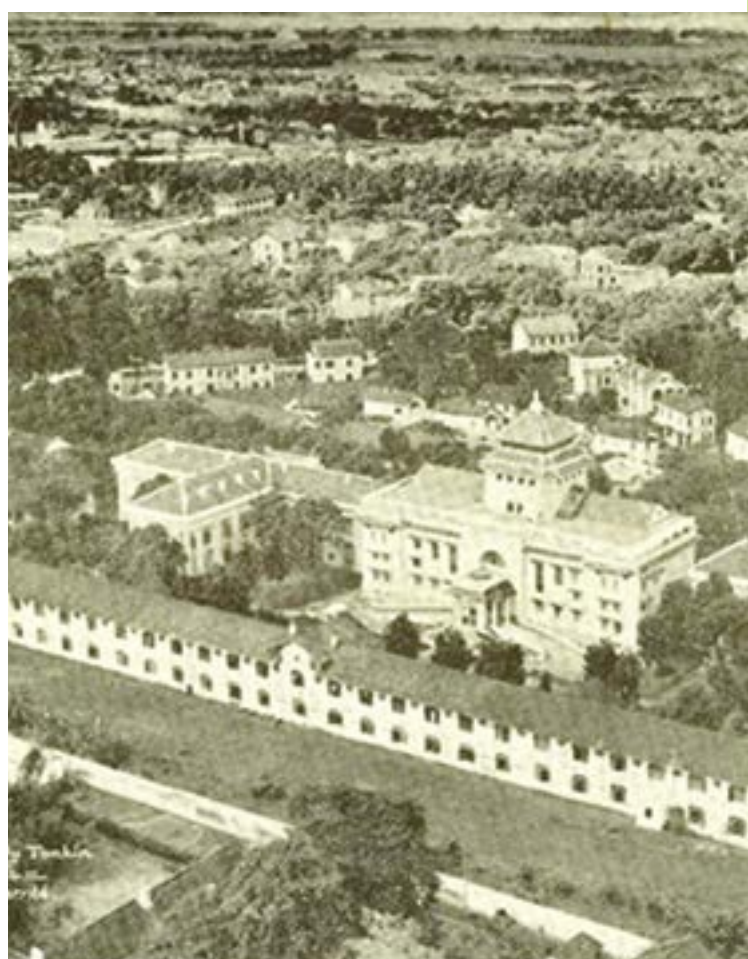
Chính sự kết hợp này đã tạo nên một nền tảng quan trọng cho tư duy liên ngành - điều mà ngày nay chúng ta coi là xu thế tất yếu của giáo dục đại học hiện đại. Tinh thần ấy tiếp tục được kế thừa và phát triển trong các mô hình đại học sau này, đặc biệt là ĐHQGHN.

**Trong tiến trình chuyển tiếp qua nhiều giai đoạn lịch sử, ĐHQGHN đã chọn lọc và “Việt hóa” di sản học thuật đó ra sao để phù hợp với bối cảnh phát triển của đất nước?**

Sau năm 1956, khi hòa bình lập lại ở miền Bắc, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội được thành lập và được xem là đơn vị kế thừa trực tiếp di sản học thuật của Đại học Đông Dương. Đặc biệt, không gian 19 Lê Thánh Tông là trụ sở lịch sử gắn với Đại học Đông Dương trước đó.

Trong suốt nhiều thập kỷ, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học cơ bản hàng đầu của cả nước. Đây là nơi hình thành nhiều thế hệ nhà khoa học lớn, đóng góp quan trọng cho sự phát triển của nền khoa học Việt Nam.

Đội ngũ giảng viên và nhà nghiên cứu khoa học cơ bản ở Việt Nam trong một



thời gian dài phần lớn trưởng thành từ môi trường này. Đồng thời, nhiều công trình nghiên cứu nền tảng có giá trị cũng được hình thành tại đây, tạo nên một truyền thống học thuật vững chắc.

Bên cạnh đó, từ những năm 1960-1970, các lớp chuyên toán và các chương trình đào tạo nhân tài bắt đầu được triển khai, góp phần hình thành thế hệ trí thức khoa học chất lượng cao.

Tuy nhiên, khi bước vào thời kỳ đổi mới, mô hình đào tạo tách rời nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng dẫn bộc lộ những hạn chế nhất định, đặt ra yêu cầu phải có một mô hình đại học tích hợp hơn, hiện đại hơn.

**Với vai trò là Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Giáo sư nhìn nhận như thế nào về sự ra đời của mô hình ĐHQGHN trong bối cảnh đó?**

Trong điều kiện kinh tế kế hoạch hóa



Thủ tướng Võ Văn Kiệt thăm và làm việc với ĐHQGHN, năm 2000.

“ Ý thức rõ trách nhiệm quốc gia song hành với sứ mệnh vươn tầm quốc tế, ĐHQGHN xác định vai trò tiên phong của mình trong việc tiệm cận và dẫn dắt các chuẩn mực giáo dục đại học tiên tiến của khu vực và thế giới. ”



trước đây, mô hình đào tạo chuyên ngành tách biệt vẫn phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, khi Việt Nam chuyển sang nền kinh tế thị trường, thị trường lao động trở thành yếu tố quyết định chất lượng nguồn nhân lực, thì mô hình cũ bộc lộ nhiều hạn chế.

Một trong những vấn đề lớn nhất là sự tách rời giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng. Nghiên cứu cơ bản thiếu đầu ra thực tiễn, trong khi nghiên cứu ứng dụng lại thiếu nền tảng lý thuyết sâu và hệ thống.

Chúng ta từng chứng kiến thực tế rằng y học phát triển mạnh về lâm sàng nhưng chưa đồng bộ với nghiên cứu cơ bản như sinh học phân tử hay hóa sinh; dược học phát triển mạnh về bào chế nhưng chưa hình thành nền khoa học dược học đúng nghĩa.

Chính vì vậy, yêu cầu đặt ra là phải xây dựng đại học đáp ứng tình hình mới của đất nước và phù hợp

với xu thế phát triển của đại học thế giới.

Năm 1993, ĐHQGHN được thành lập theo mô hình đa ngành đa lĩnh vực chất lượng cao. Đây không chỉ là sự đổi mới về tổ chức mà còn là sự kế thừa và phát triển trực tiếp tinh thần của Đại học Đông Dương trong bối cảnh hiện đại, đồng thời tiệm cận với xu thế đại học nghiên cứu trên thế giới.

**Theo Giáo sư, hiện nay ĐHQGHN đang phát huy di sản học thuật đó như thế nào trong thực tiễn phát triển?**

Hiện nay, ĐHQGHN đã phát huy rất rõ vai trò của mình trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Trước hết là trong nghiên cứu liên ngành, kết hợp giữa khoa học cơ bản và khoa học ứng dụng. Một số lĩnh vực mới như công nghệ nano, khoa học vật liệu, trí tuệ nhân tạo... ĐHQGHN đã và đang có những bước đi tiên phong.



Nguyễn Thái Học



Hồ Đắc Di



Victor Tardieu



Trần Đức Thảo



Nguyễn An Ninh



Đào Văn Tiên



Lưu Hữu Phước



Nguyễn Phan Chánh



Tôn Thất Tùng

“ Năm 1993, Đại học Quốc gia Hà Nội được thành lập theo mô hình đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao. Đây không chỉ là sự đổi mới về tổ chức mà còn là sự kế thừa và phát triển trực tiếp tinh thần của Đại học Đông Dương trong bối cảnh hiện đại, đồng thời tiệm cận với xu thế đại học nghiên cứu trên thế giới. ”

Bên cạnh đó, ĐHQGHN còn đảm nhận những nhiệm vụ mang tính quốc gia, như nghiên cứu về biển đảo, biên giới, phát triển vùng Tây Bắc, vùng sâu vùng xa... Đây là những bài toán lớn của đất nước đòi hỏi nền tảng khoa học liên ngành và chiều sâu học thuật.

Một vai trò quan trọng khác là tư vấn chính sách. Nhiều đơn vị trong ĐHQGHN đã tham gia xây dựng các báo cáo kinh tế - xã hội thường niên, cung cấp cơ sở khoa học cho các quyết sách phát triển của Nhà nước.

Ngoài ra, ĐHQGHN còn là đại diện học thuật của Việt Nam trong nhiều mạng lưới đại học quốc tế, góp phần nâng cao vị thế của giáo dục đại học Việt Nam trên bản đồ học thuật toàn cầu.

**Theo Giáo sư, trong bối cảnh hiện nay, ĐHQGHN cần tiếp tục phát triển theo hướng nào để xứng đáng với vai trò của mình?**

Chúng ta đang bước vào thời đại số, vì vậy nếu trước đây có “bình dân

học vụ xóa mù chữ”, thì ngày nay cần có “bình dân học vụ số”. Điều đó có nghĩa là mọi người phải làm chủ công nghệ thông tin, khai thác được tài nguyên số để phục vụ phát triển đất nước.

Quan trọng hơn, phải tiếp tục nâng cao dân trí, dân khí và khát vọng phát triển quốc gia. Đây là những yếu tố nền tảng cho sự phát triển bền vững.

ĐHQGHN cần tiếp tục khẳng định vai trò là trung tâm tri thức lớn của quốc gia, nơi cung cấp luận cứ khoa học cho hoạch định chính sách, đồng thời là cái nôi đào tạo nhân tài chất lượng cao, góp phần đưa đất nước phát triển trong giai đoạn mới.

**Giáo sư có thể chia sẻ thêm về giá trị văn hóa - lịch sử của không gian Đại học Đông Dương và nay là ĐHQGHN?**

Không gian 19 Lê Thánh Tông không chỉ đơn thuần là một công trình kiến trúc, mà còn là một di sản văn hóa - lịch sử đặc biệt quan trọng, gắn với chặng đường hình thành và phát triển của giáo dục đại học Việt Nam.

Tại ngôi trường này đã xuất hiện những nhân vật lịch sử kiệt xuất như những nhà cách mạng Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính, Trường Chinh, Võ Nguyên Giáp, Tôn Quang Phiệt... những nhà văn hoá nổi tiếng như Đặng Thai Mai, Lưu Hữu Phước, Nguyễn Đình Thi... những giáo sư y khoa lừng danh như: Tôn Thất Tùng, Hồ Đắc Di... Đặc biệt, vào ngày 15/11/1945, trong lúc đất nước đang phải đương đầu với nạn đói và giặc ngoại xâm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến toà giảng đường lớn (nay là giảng đường Nguy. Như Kon Tum) đích thân chủ trì lễ khai giảng Đại học Quốc gia Việt Nam. Sau ngày hoà bình lập lại, Hồ Chủ tịch còn nhiều lần cùng nguyên thủ quốc gia nước ngoài đến thăm Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội.

Có thể nói, đây không chỉ là một không gian vật lý, mà là một không gian ký ức học đường vô giá. Trong

suốt hơn một thế kỷ qua Đại học Đông Dương - Đại học Quốc gia Việt Nam - Đại học Quốc gia Hà Nội là nét son trong lịch sử giáo dục đại học Việt Nam.

Từ góc nhìn đó, việc bảo tồn và phát huy giá trị của di sản này cần được thực hiện một cách khoa học, tôn trọng tính nguyên gốc lịch sử, đồng thời khai thác và phát huy trong đời sống học thuật hiện đại. Chỉ khi đó, di sản này mới thực sự trở thành nguồn cảm hứng bền vững cho các thế hệ sinh viên, giảng viên và các nhà khoa học trong tương lai. Di sản vô giá này chỉ có thể phát huy được giá trị và ý nghĩa lịch sử sâu sắc khi được gắn với không gian phát triển của ĐHQGHN, gắn với lịch sử hơn một thế kỷ từ ngày Đại học Đông Dương thành lập.

**Trân trọng cảm ơn GS!**

“ Di sản vô giá này chỉ có thể phát huy được giá trị và ý nghĩa lịch sử sâu sắc khi được gắn với không gian phát triển của ĐHQGHN, gắn với lịch sử hơn một thế kỷ từ ngày Đại học Đông Dương thành lập.

”

